TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH QUẢNG B**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2017/QĐST-KDTM	*B, ngày 24 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 04/2017/TLST- KDTM ngày 26 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng T.

Địa chỉ: Tháp BIDV , số 35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T – Tổng giám đốc ngân hàng

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Gia H – Giám đốc Ngân hàng T chi nhánh Quảng B

Địa chỉ: Số 189 Đường H, Thành phố Đ, tỉnh Quảng B

Bị đơn: Bà Hoàng Thị B, sinh năm 1958 và ông Phạm Văn T, sinh năm 1957 (bà Hoàng Thị B đã ủy quyền cho ông Phạm Văn T theo giấy ủy quyền ngày 14/8/2017).

Cùng trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng B

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Phạm Văn T và bà Hoàng Thị B thỏa thuận trả cho Ngân hàng T toàn bộ số tiền gốc, tiền lãi và lãi phạt là 660.225.818 đồng (trong đó tiền gốc là: 220.249.800 đồng, tiền lãi là 316.940.679 đồng, tiễn lãi phạt là 123.035.339 đồng) mà ông T và bà B còn nợ của ngân hàng. Thời gian trả nợ

cụ thể như sau:

+ Ngày 30/11/2017 Ông Phạm Văn T và bà Hoàng Thị B phải trả cho Ngân hàng số tiền: 30.000.0000 đồng.

+ Ngày 36/11/2018 Ông Phạm Văn T và bà Hoàng Thị B phải trả cho Ngân hàng số tiền: 35.000.0000 đồng.

+ Ngày 30/11/2018 Ông Phạm Văn T và bà Hoàng Thị B phải trả cho Ngân hàng số tiền: 35.000.0000 đồng.

+ Ngày 31/3/2019 Ông Phạm Văn T và bà Hoàng Thị B phải trả cho Ngân hàng số tiền: 30.000.0000 đồng.

+ Ngày 30/6/2019 Ông Phạm Văn T và bà Hoàng Thị B phải trả cho Ngân hàng số tiền: 30.000.0000 đồng.

+ Ngày 30/9/2019 Ông Phạm Văn T và bà Hoàng Thị B phải trả cho Ngân hàng số tiền: 30.000.0000 đồng.

+ Ngày 31/11/2019 Ông Phạm Văn T và bà Hoàng Thị B phải trả cho Ngân hàng số tiền: 32.249.800 đồng.

+ Năm 2020: Ông Phạm Văn T và bà Hoàng Thị B phải trả cho Ngân hàng số tiền lãi và lãi phạt: 439.976.018 đồng (trong đó tiền lãi là: 316.940.679 đồng, tiền lãi phạt: 123.035.339 đồng).

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Hoàng Thị B và ông Phạm Văn T phải nộp: 20.000.000đ + {4% x 260.225.818 đ} : 2 = 15.204.516 đồng tiền án phí nhưng đã có đơn xin giảm án phí và đã được chính quyền địa phương xác nhận nên giảm cho bà Hoàng Thị B và ông Phạm Văn T ½ tiền án phí. Như vậy số tiền án phí mà Hoàng Thị B và ông Phạm Văn T phải nộp là 7.602.258 đồng.

Trả lại cho Ngân hàng T 15.205.000 đồng tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm mà Ngân hàng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B theo biên lai số 0002550 ngày 24/7/2017.

"Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán để trả cho người được thi hành án."

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi

hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS B;
- THA B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Loan